

Số/No:.....15.1705/M.3-12.1.....

Trang/Page:.....1/1.....

## KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM

### TEST RESULT

- Tên mẫu thử/Name of sample :** T 60 dày
- Khách hàng/ Customer :** Công ty Cổ phần Nhựa Bình Minh
- Số lượng mẫu/Quantity:** 01 mẫu
- Ngày nhận mẫu/Reception date:** 23/ 9/ 2015
- Tình trạng mẫu/Description:** 02 chiếc phụ kiện nhựa uPVC
- Thời gian thử nghiệm/Test period:** Từ ngày 11/ 12/ 2015 đến ngày 31/ 12/ 2015

| STT | Tên chỉ tiêu                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Phương pháp thử | Kết quả                                                                                                                          |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Độ bền nhiệt ( $150^{\circ}\text{C} \pm 2^{\circ}\text{C}$ , 30 phút )<br><i>Oven resistance ( <math>150^{\circ}\text{C} \pm 2^{\circ}\text{C}</math>, 30 min )</i><br>- Xung quanh điểm phun<br><i>Around injection point</i><br>- Tất cả các phần khác của bề mặt<br><i>For all other part of the surface</i> | ISO 580: 2005   | Chiều sâu vết nứt: 19,6 %<br><i>Cracking deep: 19,6 %</i><br>Không tách lớp, không nứt vỡ<br><i>No delamination, no cracking</i> |
| 2   | Độ bền áp suất bên trong tại nhiệt độ<br>$20^{\circ}\text{C}$ trong 1 giờ<br><i>( Resistance to internal pressure at temperature <math>20^{\circ}\text{C}</math> in 1h )</i>                                                                                                                                    | ISO 1167: 2006  | 30,2 bar<br>Không rò rỉ<br><i>No leakage</i>                                                                                     |

Hà Nội, ngày 31 / 12 / 2015

 GIÁM ĐỐC

TRƯỞNG PTN HÀNG TIÊU DÙNG



**Phạm Thúy Hằng**



**PHÓ GIÁM ĐỐC**  
*Nguyễn Ngọc Châm*

- Phiếu kết quả này chỉ có giá trị đối với mẫu thử do khách hàng đưa tới.  
*This test results is value only for samples taken by customer.*
- Không được trích sao một phần kết quả này nếu không được sự đồng ý của trung tâm Kỹ thuật 1.  
*This test results shall not reproduced except in full, without the written approved of QUATEST 1.*
- Tên mẫu và tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của khách hàng.  
*Name of sample and customer are written as customer's request.*